

MỘT VÀI ĐẶC ĐIỂM CỦA CUỘC KHỞI NGHĨA LÊ THÀNH PHƯƠNG Ở PHÚ YÊN (1885 - 1887)

ĐÀO NHẬT KIM*

Sau cuộc phản công kinh thành Huế thất bại (ngày 5/7/1885), Tôn Thất Thuyết đưa vua Hàm Nghi chạy ra Tân Sở (Quảng Trị) chuẩn bị cuộc kháng chiến lâu dài. Tại đây ngày 13/7/1885, Tôn Thất Thuyết nhân danh nhà vua hạ chiếu Cần Vương kêu gọi văn thân, sĩ phu và nhân dân cả nước đứng lên chống ngoại xâm giúp vua, cứu nước. Ngay lập tức, đáp lời “chiếu Cần Vương” một phong trào chống Pháp xâm lược đã dấy lên mạnh mẽ trong cả nước.

Hòa trong khí thế của phong trào Cần Vương cả nước, văn thân, sĩ phu và nhân dân Phú Yên đã hưởng ứng kịp thời lời kêu gọi chống Pháp của vua Hàm Nghi. Nhiều đạo quân ứng nghĩa được thành lập, qui tụ dưới lá cờ nghĩa của chí sĩ Lê Thành Phương tiến hành khởi nghĩa vũ trang chống quân Pháp xâm lược và triều đình đầu hàng. Cuộc khởi nghĩa do Lê Thành Phương lãnh đạo (1885 - 1887) đã đưa Phú Yên trở thành “*trung tâm của phong trào kháng chiến dân tộc Nam Huế*”⁽¹⁾ và đi vào lịch sử như một điểm sáng trong toàn cảnh bức tranh sinh động về cuộc đấu tranh vũ trang chống Pháp của nhân dân Việt Nam nói chung và nhân dân Phú Yên nói riêng trong hai thập kỷ cuối cùng của thế kỷ XIX.

Từ diễn biến của cuộc khởi nghĩa Lê Thành Phương ở Phú Yên hưởng ứng phong trào Cần Vương so với các cuộc khởi nghĩa khác cùng thời, chúng ta nhận thấy cuộc khởi nghĩa này có một số đặc điểm nổi bật:

1. Cuộc khởi nghĩa Lê Thành Phương ở Phú Yên là *bộ phận của phong trào Cần Vương cả nước, khu vực* và chịu tác động của phong trào này. Dưới ngọn cờ tụ nghĩa của Lê Thành Phương, sĩ phu, văn thân và nhân dân các dân

* Thạc sĩ Sử học, giảng viên trường Cao đẳng Sư phạm Phú Yên.

(¹) Charles Fourniau - Cuộc kháng chiến chống Pháp ở Bình Định - Phú Yên (1885 - 1887) theo những nguồn tài liệu Pháp - Tạp chí Nghiên cứu lịch sử số 6 tháng 11 + 12 - 1982, trang 40.

tộc ở Phú Yên đồng lòng đứng lên lật đổ chính quyền tay sai và tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Các chiến sĩ Cần Vương trong khởi nghĩa Lê Thành Phương đều thấm nhuần tư tưởng trung quân ái quốc. Với họ, ứng nghĩa Cần Vương không phải là bảo vệ triều đại nhà Nguyễn mục nát, đầu hàng giặc mà là ủng hộ vua Hàm Nghi - một vị vua trẻ có tinh thần yêu nước chống Pháp triệt để, muốn giành lại độc lập dân tộc đã mất vào tay ngoại bang. Với tinh thần tiến công mạnh mẽ, nghĩa quân Lê Thành Phương lần lượt đánh đổ chính quyền tay sai từ xã đến tổng, huyện trong toàn tỉnh Phú Yên và cuối cùng tập trung vào trận đánh quyết định tại thành An Thổ xóa bỏ chính quyền thân Pháp có sự hỗ trợ của quân viễn chinh Pháp giải phóng hoàn toàn Phú Yên (9/1885). Không dừng lại ở đó, cuộc khởi nghĩa còn vươn xa, vượt khỏi phạm vi Phú Yên tiếp sức và thúc đẩy mạnh mẽ sự nghiệp kháng chiến ở các tỉnh trong khu vực. Tại đây nghĩa quân Phú Yên đã làm nên những điều kỳ diệu: đập tan các chính quyền tay sai thân Pháp chống Cần Vương ở Bình Thuận và Khánh Hòa, hỗ trợ phong trào Cần Vương các tỉnh đứng lên đảm đương nhiệm vụ của tỉnh mình. Các đạo quân của phó soái Bùi Giảng, hữu tham quân Lê Thành Bính đã đập tan quân Tôn Thất Hoan và trao tỉnh thành Diên Khánh cho nghĩa quân Trịnh Phong ở Khánh Hòa. Tại Bình Thuận nghĩa quân Phú Yên phối hợp với lực lượng Cần Vương tại chỗ do Nguyễn Xương, Ung Chiếm lãnh đạo làm cho chính quyền tay sai thân Pháp do Bố chánh Võ Doãn Tuân cầm đầu phải chạy trốn. Điều đặc biệt, quân đội viễn chinh Pháp đóng tại Hòn Khói phụ trách việc giữ gìn "trật tự" ở các tỉnh Nam Trung Kỳ đã bất lực, không cản nổi thế tiến công mạnh mẽ của nghĩa quân Cần Vương Phú Yên và các tỉnh Khánh Hòa, Bình Thuận nên cuối cùng phải triệt thoái, "bỏ mặc" cho phong trào khu vực ngày càng lên cao.

Sự phát triển mạnh mẽ của phong trào Cần Vương ở Phú Yên do Lê Thành Phương lãnh đạo trong giai đoạn 1885 - 1887 đã khiến Phú Yên trở thành trung tâm của các phong trào Cần Vương chống Pháp ở các tỉnh khu vực nam Huế. Vua Hàm Nghi ngợi khen và phong cho vị thủ lĩnh phong trào Phú Yên chức vụ Tổng thống quân vụ đại thần phụ trách chỉ đạo phong trào 4 tỉnh Bình - Phú - Khánh - Thuận. Điều này cho thấy tầm vóc phong trào Cần Vương ở Phú Yên lớn mạnh dường nào.

Để chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài chống Pháp xâm lược, nghĩa quân Lê Thành Phương đã xây dựng một hệ thống phòng thủ vững chắc, kiên cố. Sự phân chia cả tỉnh làm hai phân khu Bắc và Nam, ở mỗi phân khu tổ

chức bố phòng với các cụm cứ điểm và tập đoàn cứ điểm trấn giữ các nơi hiểm yếu, đặc biệt hệ thống phòng thủ ven biển để chặn đánh quân Pháp đổ bộ bằng đường biển... Tất cả những đồn trại và cách phòng thủ ấy chứng tỏ người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa đã có cách nhìn của một nhà quân sự đầy tài năng, ngay cả công sứ Tirant - kẻ thù của nghĩa quân phải khâm phục trước "*hệ thống phòng thủ với một sự thông minh hiếm thấy*"⁽²⁾

2. *Tính nhân dân* là đặc điểm nổi bật trong khởi nghĩa Lê Thành Phương. Sự bùng nổ của cuộc khởi nghĩa có nguồn gốc sâu xa từ truyền thống yêu nước và chống ngoại xâm của dân tộc, song nguyên nhân trực tiếp là bảo vệ lợi ích của nhân dân, giành độc lập tự chủ... Do đó được mọi tầng lớp nhân dân tham gia đông đảo, không phân biệt miền xuôi, miền ngược, dân thường hay quan lại. Chính do sự tham gia đông đảo này, cuộc khởi nghĩa Lê Thành Phương trở thành "*hiện tượng phi thường*"⁽³⁾ trong phong trào chống Pháp ở các tỉnh khu vực Nam Trung Kỳ.

Lê Thành Phương - linh hồn của cuộc khởi nghĩa đã tìm thấy sức mạnh của phong trào chính là ở sức mạnh nhân dân. Vì vậy ông chủ trương đoàn kết tất cả các thành phần dân tộc, phát động phong trào kháng chiến đến từng làng ấp, thôn buôn. Hầu như tất cả các buôn làng của các dân tộc sinh sống trên đất Phú Yên đều trở thành các buôn làng quân sự - làng kháng chiến -- với những đội buôn binh, hương binh. Những làng chiến đấu này là những pháo đài kiên cố chống giặc đến cùng. Hai buôn Y Dơm, Y Dao của người Bana vùng Hà Đăng, Thổ Lô được xem là những làng kháng chiến điển hình trong phong trào khởi nghĩa do Lê Thành Phương lãnh đạo. Tại đây không chỉ trong thời gian cuộc khởi nghĩa đang diễn ra, mà cả suốt thời kỳ 80 năm thống trị, thực dân Pháp và tay sai không bao giờ dám bén mảng lọt vào hai buôn này, nếu liều lĩnh chúng sẽ bỏ mạng.

3. Đây là cuộc khởi nghĩa chống Pháp nhưng có *sự kế thừa truyền thống địa phương*. Đó là truyền thống đấu tranh chống áp bức, chống bạo quyền đã hình thành từ khi vùng đất Phú Yên được tạo lập. Đặc biệt tinh thần quật khởi trong thời Tây Sơn đã in đậm trong nhận thức mỗi người dân Phú Yên. Chính vì lẽ đó nên khi triều Nguyễn được thiết lập với chính sách trả thù hèn hạ những người đã từng tham gia phong trào Tây Sơn thì Phú Yên trở thành nơi dung thân, ẩn náu của các văn quan võ tướng hoặc con cháu Tây Sơn. Kế thừa

⁽²⁾, ⁽³⁾ Charles Fourniau - Cuộc kháng chiến chống Pháp ở Bình Định - Phú Yên (1885 - 1887) theo những nguồn tài liệu Pháp - Tạp chí nghiên cứu lịch sử số 6 tháng 11 + 12 - 1982, trang 35.

truyền thống kiên trung bất khuất Tây Sơn, họ đã thành lập ra tổ chức Tự Hiền Trang tại làng Phú Xuân dưới chân dãy núi La Hiên miền Tây huyện Đồng Xuân – Phú Yên với những hoạt động âm thầm lặng lẽ và dường như không chịu khuất phục trước sự thống trị của triều Nguyễn. Họ mở trường dạy văn, luyện võ đào tạo nhiều người tài giỏi với mong ước sẽ đứng ra giúp đời. Khi thực dân Pháp tiến đánh nước ta, Tự Hiền Trang lại chủ trương chống Pháp và bí mật xây dựng căn cứ, tổ chức lực lượng sẵn sàng chống giặc. Hàng loạt căn cứ được xây dựng, các đạo hương binh được thành lập sau chuyển kinh lược của tướng quân Đào Trí đầu năm 1862 vào các tỉnh Nam Trung Kỳ để đôn đốc việc bố phòng, chuẩn bị chống Pháp. Vì vậy một điểm cần lưu ý là phong trào Cần Vương ở Phú Yên đã có sự chuẩn bị lực lượng khá sớm trước khi có Chiếu Cần Vương ban bố. Căn cứ Xuân Vinh do cha con Lê Thành Phương trực tiếp xây dựng từ năm 1875, có lực lượng lúc đầu 300 người, cùng hệ thống đồn trại, kho lương thảo và thường xuyên được Thống chế Đào Trí và Trịnh Hữu Thế giúp đỡ. Do đó khi Chiếu Cần Vương truyền đến cùng với phong trào trong khu vực, ở Phú Yên các đạo nghĩa quân đã nhanh chóng thống nhất dưới ngọn cờ của Lê Thành Phương tiến hành cuộc khởi nghĩa giành chính quyền để chuẩn bị đánh Pháp.

Do vậy có thể nói rằng phong trào chống Pháp do Lê Thành Phương lãnh đạo là sự kế thừa những giá trị truyền thống quật khởi của triều đại Tây Sơn.

4. Trong thành phần lãnh đạo phong trào Cần Vương ở Phú Yên đa số là những văn thân, sĩ phu thuộc tầng lớp dưới không đỗ đạt cao như Tú tài Lê Thành Phương, cử nhân Võ Thiệp, cử nhân Hồ Trọng Địa, Nho sĩ Bùi Giảng, Tú tài Huỳnh Tấn... Ngoài ra, còn có một số thân hào như Bá Hộ Nguyễn Tịnh, chánh tổng Nguyễn Hữu Dật, lý trưởng Trần Đôn, lý trưởng Lương Công Thức... Đây là đặc điểm của phong trào Cần Vương các tỉnh Nam Trung Kỳ nói chung và Phú Yên nói riêng và có sự khác biệt so với thành phần lãnh đạo phong trào Cần Vương ở các tỉnh Bắc Trung Kỳ và Bắc Kỳ mà thành phần lãnh đạo chủ yếu là các sĩ phu, văn thân lớp trên như Tiến sĩ Phan Đình Phùng; Phó bảng Nguyễn Mậu ở Hà Tĩnh; Tiến sĩ Nguyễn Thành, Tiến sĩ Đinh Văn Chất, Tiến sĩ Phan Trọng Mưu ở Nghệ An; Tiến sĩ Nguyễn Quang Bích ở hạ lưu Sông Đà... Dù thành phần sĩ phu yêu nước lãnh đạo phong trào Cần Vương ở các địa phương có khác nhau, nhưng ở đâu cũng là bộ phận tích cực nhất, trung

kiên nhất trong đấu tranh chống Pháp, phản đối sự đầu hàng của triều đình Huế.

5. Cuộc khởi nghĩa Lê Thành Phương ngoài mục đích ủng hộ vua Hàm Nghi giành lại chủ quyền quốc gia dân tộc bị mất vào tay giặc Pháp, cuộc khởi nghĩa này còn *chống lại âm mưu sáp nhập 4 tỉnh Bình – Phú – Khánh – Thuận vào Nam Kỳ*. Tham vọng này của giới thực dân ở Nam Kỳ được Paris ủng hộ và chúng xúc tiến ráo riết. Người thiết kế của chủ nghĩa sáp nhập là công sứ Aymonier – kẻ đã bỏ ra nhiều công sức để thuyết phục thống đốc Nam Kỳ, chính phủ Pháp ở Paris về nguy cơ đe dọa của lực lượng Cần Vương về sự tồn tại nền thống trị Pháp ở Nam Kỳ, thậm chí biện hộ cho việc bảo vệ người Chăm, người theo đạo Thiên Chúa để đưa quân can thiệp vào Nam Trung Kỳ. Vì vậy các cuộc tiến quân thoát ẩu, thoát hiện, thần tốc của đạo quân Cần Vương Phú Yên do Bùi Giảng chỉ huy đã in dấu chân trên khắp chiến trường Thuận – Khánh hoặc tuyến phòng thủ từ xa của Lê Thành Bính ở Tu Bông hay những trận đánh quyết liệt của nghĩa quân trên những mặt trận trong tỉnh. Tất cả biểu hiện ý chí mãnh liệt của nghĩa quân nhằm phá tan âm mưu của phái “*thôn tính*” hòng nuốt chửng các tỉnh Nam Trung Kỳ vào vùng đất trực trị Nam Kỳ.

Không chỉ thế, những thành quả mà phong trào Cần Vương ở Phú Yên do Lê Thành Phương lãnh đạo đã góp phần cản trở chính sách của Tổng trú sứ Trung - Bắc Kỳ Paul-Bert đòi tách Bắc Kỳ để sáp nhập vào nước Pháp (như ở Nam Kỳ) có thủ đô ở tận Châu Âu. Nét độc đáo của cuộc khởi nghĩa là đã vượt qua tính hạn hẹp địa phương để tạo nên một phong trào có qui mô rộng lớn tầm khu vực. Người ta bắt gặp ở đây không chỉ những tên tuổi ở Phú Yên mà còn bắt gặp cả những tên tuổi lớn của phong trào Cần Vương toàn quốc như Ngô Quang Bích, Phan Đình Phùng, Mai Xuân Thưởng, Trịnh Phong, Ung Chiếm. Phong trào ở Phú Yên đã tạo nên khối liên kết rộng rãi với phong trào kháng chiến các tỉnh trên một bình diện kéo dài cả ngàn cây số của các tỉnh Nam Trung Kỳ.

Từ qui mô, tầm vóc và thành quả của cuộc khởi nghĩa Lê Thành Phương, có thể đặt trung tâm kháng chiến ở Phú Yên ngang tầm với các trung tâm khởi nghĩa Phan Đình Phùng ở Bắc Trung Kỳ và của Ngô Quang Bích ở Bắc Kỳ.

6. Ngoài chủ trương chống Pháp - kẻ thù cơ bản xâm phạm đến độc lập chủ quyền đất nước, khởi nghĩa Lê Thành Phương còn *xem giáo dân là những*

kẻ thù bên trong. Vì vậy trong thời gian diễn ra cuộc khởi nghĩa, chủ trương “sát tả” được thực hiện một cách quyết liệt.

Dưới cách nhìn của các sĩ phu, văn thân Phú Yên, giáo dân là những kẻ đã “rước quân xâm lược” về giày xéo đất nước, là những kẻ nối giáo cho giặc, là Việt gian. Vì vậy giáo dân là những người phải chịu trách nhiệm trước đại họa của dân tộc, là những phần tử đối lập đứng về phía bên kia, thậm chí là “giặc nội xâm”. Do đó cần phải tiêu diệt – nhiều cuộc “sát tả” đã xảy ra trên toàn tỉnh Phú Yên từ trước khi cuộc khởi nghĩa bùng nổ và đến tháng 8/1885 thì ngày càng quyết liệt hơn.

Hành động “sát tả” ở Phú Yên ảnh hưởng không nhỏ đến nội dung của phong trào kháng chiến chống Pháp, tuy nhiên khi đề cập đến vấn đề này, các giám mục người Pháp như Pugienier và Camelbek vẫn nhận xét: “Cuộc chiến đấu này mang tính dân tộc thật sự chứ không phải là tôn giáo”⁽⁵⁾.

Cuộc khởi nghĩa Lê Thành Phương ở Phú Yên (1885 - 1887) với những đặc điểm nổi bật đã trở thành trung tâm của phong trào chống Pháp hưởng ứng chiếu Cần Vương ở các tỉnh Nam Trung Kỳ những năm cuối thế kỷ XIX.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lam Giang, Võ Ngọc Nhạ - Đặng Đức Tuấn (1970), *Tinh hoa Công giáo Việt Nam* - Tác giả tự xuất bản, Sài Gòn.
2. Charles Fourniau - *Cuộc kháng chiến chống Pháp ở Bình Định - Phú Yên (1885 - 1887)* theo những nguồn tài liệu Pháp - Tạp chí NCLS số 6 tháng 11 + 12/1982.
3. Charles Fourniau (1983), *Sự tiếp xúc Pháp - Việt ở Trung Kỳ và Bắc Kỳ (1885 - 1896)*. Luận án Tiến sĩ Quốc gia, Trường Đại học Proxence.
4. Đinh Xuân Lâm - *Nhân đọc bài “cuộc kháng chiến chống Pháp ở Bình Định - Phú Yên từ 1885 đến 1887* theo những nguồn tài liệu của GS. Charles Fourniau”. Tạp chí NCLS 2/1884.
5. Đinh Xuân Lâm - *Trung Kỳ - Bắc Kỳ: Những năm 1885 - 1896*. Tạp chí NCLS số 6/1990.
6. Nguyễn Phan Quang - *Góp thêm tư liệu về khởi nghĩa Lê Thành Phương* - Tạp chí Xưa Nay số 106/2001.

Abstract:

**Some features of the rising up in arms by Le Thanh Phuong in Phu Yen
(1885 - 1887)**

Warmly responding to the "Can Vuong" Order of the King Ham Nghi, the patriot Le Thanh Phuong led the intellectuals and people in Phu Yen to rise up in arms against the French invader and the local government appointed by Nguyen Dynasty. The rise lasted for three years (1885 - 1887) with the outstanding characteristics: 1- This was a rise in arms with "Can Vuong" characteristics; 2- It gained the participation of the mass; 3- It inherited the traditions of fighting against oppression and violence by local authorities; 4- It contributed to blocking the wicked administrative plot of the French colonists; 5- Its leaders were patriotic intellectuals; 6- It had some extreme decisions leading to the number of regretful effects.